

Số: 36/2020/VQĐST-HN&GD

Yên Thành, ngày 28 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **37/2020/TLST/HNGĐ**, Ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Ch- sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm Hợp Th, xã Nam Th, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: chị Lê Thị K- sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 9, xã Lý Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55;81.82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Hữu Ch và chị Lê Thị K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung:

Vợ chồng có 1 con chung: cháu Nguyễn Thị H Th- sinh ngày 04/6/2012, giao con chung cho anh Nguyễn Hữu Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành

niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị K cho đến khi có yêu cầu. Chị Lê Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: anh Nguyễn Hữu Ch và chị Lê Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Hữu Ch chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000273 ngày 07 tháng 2 năm 2020 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Anh Nguyễn Hữu Ch được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

Chị Lê Thị K phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 75.000 (bảy mươi lăm nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã Nam Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương